

Phủ Ninh, ngày 07 tháng 9 năm 2024

Số: 219./KH-VNG

KẾ HOẠCH
Thực hiện “3 công khai, 4 kiểm tra”
Năm học: 2024-2025

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về công khai trong hoạt động đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Công văn 4628/UBND-KGVX ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Công văn số 1536/SGD&ĐT-VP ngày 25/6/2024 của Sở GD&ĐT Quảng Nam hướng dẫn thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của nhà trường;

Trường THPT Võ Nguyên Giáp xây dựng Kế hoạch thực hiện “3 công khai, 4 kiểm tra” năm học 2024-2025 như sau:

I. Mục tiêu thực hiện công khai:

- Thực hiện 3 công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Thực hiện 3 công khai là để đảm bảo tính công bằng, khách quan, đánh giá đúng việc thực hiện quy định của các cấp và ngành về công khai minh bạch các hoạt động trong nhà trường, chi ngân sách, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng trong nội bộ trong trường. Giám sát thu, chi các khoản tự nguyện của Ban ĐDCMHS theo đúng Điều lệ hoạt động của Ban ĐDCMHS.

- Thực hiện 3 công khai là để đánh giá đúng chất lượng học tập của học sinh, giúp cho giáo viên nhận thấy những điểm mạnh, yếu của quá trình giảng dạy của mình để có hướng phấn đấu rèn luyện về chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, giúp phụ huynh thấy được mặt mạnh, yếu của học sinh để phối hợp cùng cha mẹ học sinh giáo dục các em trở thành con người phát triển toàn diện.

- Thực hiện tốt công khai đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên nhằm đánh giá trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ chính trị và các chứng chỉ... nhằm có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Mặt khác, là cơ sở để xây dựng Quy chế thi đua khen thưởng, quy hoạch đội ngũ, chuyển chức danh nghề nghiệp, tinh giản biên chế trong đơn vị (nếu có).

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các

thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát, đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

II. Nội dung thực hiện:

2.1. Công khai các thông tin chung về cơ sở giáo dục:

Bao gồm các nội dung sau đây:

- 1/ Tên nhà trường (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).
- 2/ Địa chỉ trụ sở chính, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của nhà trường (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).
- 3/ Loại hình của nhà trường, cơ quan/tổ chức quản lý trực tiếp; danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có).
- 4/ Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường.
- 5/ Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường.
- 6/ Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

7/ Tổ chức bộ máy:

- a/ Quyết định thành lập trường;
- b/ Quyết định công nhận Hội đồng trường, Chủ tịch Hội đồng trường và danh sách thành viên Hội đồng trường;
- c/ Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng;
- d/ Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường và của các thành viên; Sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường;
- e/ Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường và lãnh đạo các tổ chức, thành viên của nhà trường.

8. Các văn bản khác của nhà trường: Chiến lược phát triển; Quy chế dân chủ cơ sở; Các Nghị quyết của Hội đồng trường; Quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; Kế hoạch và thông báo tuyển dụng và các Quy định, Quy chế nội bộ khác (nếu có).

2.2. Công khai thu chi tài chính:

2.2.1. Tình hình tài chính của nhà trường trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a/ Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (Ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; Kinh phí tài trợ và

hợp đồng với bên ngoài; Nguồn thu khác) và loại hoạt động (Giáo dục và đào tạo; Khoa học và công nghệ; Hoạt động khác);

b/ Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (Lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (Chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); Chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2.2.2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: Học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của nhà trường trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

2.2.3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

2.2.4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

2.2.5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

2.3. Công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục:

2.3.1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a/ Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

b/ Số lượng, tỉ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

c/ Số lượng, tỉ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

2.3.2. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

a/ Diện tích khu đất xây dựng trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh, đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

b/ Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; Khối phòng học tập; Khối phòng hỗ trợ học tập; Khối phụ trợ; Khu sân chơi, thể dục thể thao; Khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c/ Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

d/ Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Danh mục, số lượng ấn phẩm tham khảo tối thiểu đã được nhà trường lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ GDĐT.

2.3.3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a/ Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường; Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;



b/ Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn Quốc gia của nhà trường qua các mốc thời gian; Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

2.4 Công khai Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông:

2.4.1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

a/ Kế hoạch tuyển sinh của nhà trường, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;

b/ Kế hoạch Giáo dục của nhà trường; Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;

c/ Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường;

2.4.2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

a/ Kết quả tuyển sinh; Tổng số học sinh theo từng khối; Số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; Số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; Số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; Số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường;

b/ Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ GDĐT; Thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;

c/ Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; Số lượng học sinh trúng tuyển vào các trường nghề; Số học sinh trúng tuyển đại học.

III. Hình thức và thời điểm công khai:

3.1. Hình thức:

- Công khai trên website của nhà trường.
- Niêm yết công khai tại phòng Hội đồng nhà trường.
- Công khai trong các kỳ họp, Hội nghị Ban đại diện CMHS.

3.2. Thời điểm công khai:

Công khai vào tháng 6 hàng năm, khi kết thúc năm học, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

IV. Thực hiện 4 kiểm tra:

Ban Thanh tra nhân dân dưới sự chỉ đạo của BCH Công đoàn thường xuyên kiểm tra:

1. Việc phân bổ ngân sách Nhà nước cấp chi phục vụ cho công tác dạy và học của nhà trường, kinh phí chi cho hoạt động chuyên môn, kinh phí chi cho mua sắm dụng cụ phục vụ trong nhà trường, kinh phí chi cho việc mua bổ sung tài liệu phục

vụ cho công tác giảng dạy của giáo viên. Kiểm tra phân bổ ngân sách, nhận chỉ tiêu vào đầu năm (Tháng 1) và có niêm yết công khai.

2. Kiểm tra các khoản thu đóng góp tự nguyện của phụ huynh học sinh nộp kịp thời về nhà trường tránh tình trạng để tồn đọng tại người thu. Kiểm tra thông qua Biên bản họp của Ban ĐDCMHS trường và các lớp, những nội dung thu và bản dự toán chi vào giữa Tháng 10 sau khi Đại hội Ban ĐDCMHS các lớp và Ban ĐDCMHS trường)

3. Kiểm tra về chi ngân sách, chế độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, chế độ nâng lương và các khoản phụ cấp: Kiểm tra chứng từ chi theo Quý.

4. Kiểm tra chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh theo định kỳ, theo lịch kiểm tra định kỳ trong năm. Kiểm tra sau mỗi đợt kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ và kiểm tra chất lượng đầu năm, đánh giá ưu, nhược và sự tiến bộ của học sinh, công khai chất lượng giáo dục cho phụ huynh nắm bắt và báo cáo các cấp và ngành kết quả đã đạt được.

V. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo:

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Báo cáo Kế hoạch triển khai Quy chế công khai của năm học 2024-2025 trước 15/9/2024.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường của các cấp.

- Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

+ Công bố công khai trong cuộc họp với CBGVNV của nhà trường.

+ Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho CBGVNV, cha mẹ học sinh và học sinh xem xét.

+ Đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện “**3 công khai, 4 kiểm tra**” năm học 2024-2025 của trường THPT Võ Nguyên Giáp. Đề nghị các tổ chức, bộ phận có liên quan và CBGVNV toàn trường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

* Nơi nhận:

- Sở GDĐT Quảng Nam (để báo cáo);
- Công bố trên Website trường;
- Công khai VP trường;
- Lưu VT.



Đào Kim Tân